TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do –Hạnh phúc

Bản án số:33/2021/HSST
Ngày 29/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH GIA LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
-*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Lê Thị Dung**
-*Các Hội thẩm nhân dân:*
+Bà **Cao Thị Viễn Phương**
+Ông **Nguyễn Văn Liễu**
-*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Ngô Thị Giang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai.
-*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:* Ông **Ksor Quang** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 28/2021/HSST, ngày 18 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Rô R, sinh ngày 04/12/2000 tại huyện K, tỉnh Gia Lai; Trú tại: Tổ dân phố 5, thị trấn P, huyện K, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Jrai; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Kpă N (đã chết) và bà Rơ Ô H (đã chết); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; nhân thân: tốt; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh Siu B, sinh năm 2000 (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của người bị hại:* Ông Nay D, sinh năm 1958; trú tại: Buôn K, xã G, huyện K, tỉnh Gia Lai. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Ksor Dh, sinh năm 1953; trú tại: Tổ dân phố 5, thị trấn P, huyện K, tỉnh Gia Lai. Có mặt

- *Người làm chứng:* Chị Siu H'K, sinh năm 1990; trú tại: Buôn K, xã G, huyện K, tỉnh Gia Lai. Có mặt

- *Người phiên dịch tiếng Jrai:* Anh Nay Dăm T, sinh năm 1986; trú tại: Tổ dân phố 3, thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Có mặt

NHẬN THẤY:

Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 17/4/2021 Rô R, Siu B, Rcom Y G uống rượu tại nhà Rơ Ô Pl tại tổ dân phố 5, thị trấn P, huyện K. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, Rô R điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 78F-178.57, dung tích xi lanh 110cm^3 đi một mình, còn G điều khiển xe mô tô của G chở B đến chơi và uống rượu tại nhà của Rcom K tại buôn K, xã G, huyện K. Đến khoảng 00 giờ ngày 18/4/2021, tuy không có giấy phép lái xe và đã uống rượu bia trước đó nhưng Rô R vẫn điều khiển xe mô tô BKS 78F-178.57 chở Siu B đi về nhà ở tổ dân phố 5, thị trấn P, huyện K lưu thông theo hướng xã G đi thị trấn P theo đường quốc lộ 25. Khi đến đoạn Km86+340 quốc lộ 25 thuộc buôn J, xã G do buồn ngủ, thiếu chú ý quan sát, không làm chủ được tay lái nên R điều khiển xe mô tô đi sang làn đường bên trái (theo hướng lưu thông) đâm vào cọc tiêu làm R và B ngã xuống đường. Hậu quả Siu B tử vong, Rô R bị thương nhẹ, xe mô tô bị hư hỏng.

Tiến hành đo nồng độ cồn đối với Rô R là 0.819mg/l khí thở. Rô R chưa có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 55/21/TT ngày 18 tháng 4 năm 2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận: Vùng mặt biến dạng dập nát nắn thấy dấu hiệu ộp ẹp. Xương hàm dưới gãy dập nát nhiều mảnh; máu đỏ tươi và tổ chức não bắn ra ngoài từ 02 ống tai. Nguyên nhân chết do chấn thương sọ não vỡ nát xương vùng mặt.

Tại phiên tòa, bị cáo Rô R đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định pháp y về tử thi, kết luận định giá tài sản, các quyết định cũng như các hành vi của cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện K cũng như của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đối với vụ án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án, người làm chứng có mặt tại phiên tòa không có khiếu nại gì các quyết định, các hành vi của cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện K cũng như của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đối với vụ án.

Về vật chứng của vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha sirius, màu đỏ đen, không có biển kiểm soát, số khung 640AY342869, số máy 5C64342865, dung tích xi lanh 110cm^3 đã bị hư hỏng nặng. Đây là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Ksor Dh nên cần phải trả lại cho ông Dh.

Về dân sự: Gia đình bị hại và bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường số tiền 50.000.000 đồng và 01 con bò trị giá khoảng 12.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với 01(một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha sirius, màu đỏ đen, không có biển kiểm soát, số khung 640AY342869, số máy 5C64342865, dung tích xi lanh 110cm^3, theo kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐG ngày 24/6/2021 của Hội đồng định giá

trong tố tụng hình sự thì giá trị thiệt hại do hư hỏng là 8.477.000 đồng. Chủ sở hữu là ông Ksor Dh không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Rô R về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Rô R về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây gọi tắt là HĐXX):

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của BLHS: xử phạt bị cáo Rô R: từ 20 tháng tù đến 24 tháng tù.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an huyện K, tỉnh Gia Lai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo: Khoảng 00 giờ ngày 18/4/2021 bị cáo Rô R tuy không có giấy phép lái xe và đã uống rượu bia nhưng bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 78F1-178.57, số khung 640AY342869, số máy 5C64342865, dung tích xi lanh 110cm^3 chở theo anh Siu B, do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ được tay lái, đi sai làn đường đã đâm vào cọc tiêu ở lề đường bên trái làm bị cáo và anh Siu B ngã xuống đường. Hậu quả là anh Siu B tử vong. Hành vi của bị cáo là sai trái không những vi phạm quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự mà còn vi phạm khoản 8, 9 Điều 8, khoản 1, Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

Lời nhận tội của bị cáo Rô R tại phiên tòa phù hợp với nội dung của bản cáo trạng, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu có

trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Rô R đã phạm vào tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa truy tố bị cáo Rô R về hành vi theo tội danh trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo Rô R không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở điểm a, b khoản 2 Điều 260 của BLHS là phù hợp.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo đủ nhận thức để biết việc sử dụng xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, tuy không có giấy phép lái xe và đã uống rượu bia (nồng độ cồn đo khi xảy ra tai nạn của bị cáo là 0.819mg/l khí thở) nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 78F1-178.57, số khung 640AY342869, số máy 5C64342865, dung tích xi lanh 110cm^3 chở theo anh Siu B lưu thông trên đường, không tuân thủ đúng quy định pháp luật về giao thông, đi sai làn đường dẫn đến gây tai nạn, hậu quả làm anh Siu B chết. Mặc dù bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hậu quả đã xảy ra. Nay cần xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để cá thể hóa hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian tự sửa chữa bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thì bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho đại diện gia đình bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Bên cạnh đó bị cáo là người dân tộc thiểu số, có nhận thức về pháp luật, xã hội còn hạn chế, người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS được áp dụng cho bị cáo.

Do đó, xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và luận tội của đại diện Viện kiểm sát thì HĐXX thấy hành vi của bị cáo Rô R thực hiện là tội phạm nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho bị cáo được áp dụng Điều 54 khi bị cáo có từ 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét đề nghị của Kiểm sát viên, các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đề nghị là có căn cứ và phù hợp pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện gia đình người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, đại diện gia đình người bị hại không có yêu cầu gì về dân sự nên HĐXX không xem xét đến vấn đề này nữa.

Đối với 01(một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha sirius, màu đỏ đen, biểm kiểm soát 78F1-178.57, số khung 640AY342869, số máy 5C64342865, dung tích xi lanh 110cm^3, theo kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐG ngày 24/6/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì giá trị thiệt hại do hư hỏng là 8.477.000 đồng. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ksor Dh không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

[6] Về vật chứng của vụ án: 01(một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha sirius, màu đỏ đen, biểm kiểm soát 78F1-178.57, số khung 640AY342869, số máy 5C64342865, dung tích xi lanh 110cm^3, bị mất biển kiểm kiểm soát qua truy tìm không thu giữ được. Đây là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Ksor Dh nên cần trả lại cho ông Dh là phù hợp.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Rô R phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

1. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Rô R 20 *(hai mươi)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Áp dụng Điều 48 của BLHS và khoản 1, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ksor Dh 01*(một)* chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha sirius, màu đỏ đen, biểm kiểm soát 78F1-178.57, số khung 640AY342869, số máy 5C64342865, dung tích xi lanh 110cm^3 (đã bị mất biển kiểm soát). Đặc điểm chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Pa.

3. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Rô R phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án (29/9/2021) để yêu cầu Toà án Nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai (01 bản);
- VKSND h. Krông Pa (02 bản);
- Công an h. Krông Pa (03 bản);
- Người ĐDHP của bị hại (01bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Người có QL,NVLQ (01 bản);
- Chi cục THADS h. Krông Pa (01 bản);
- Lưu HS vụ án, THA hình sự (02 bản).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Lê Thị Dung